

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Ms. Ann

26

A: 28
H: 0

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G. Viên chấm thi 1

G. Viên chấm thi 2

Môn học: Phát âm (22431001)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B104

Số SV có mặt: 28

Số bài thi:28...

Số tờ giấy thi:

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240055	Nguyễn Thị Như Ái	20/10/2005	CCQ2324B		Ái	8.5	53	6.6
2	2123240035	Nguyễn Trương Ngọc Quỳnh Anh	25/09/2005	CCQ2324B		Anh	8.4	96	9.1
3	2123240007	Phạm Thị Ngọc Ánh	27/09/2003	CCQ2324A		Anh	8.6	51	6.5
4	2123240026	Hứa Thị Bích	07/03/1999	CCQ2324A		Bích	9.1	80	7.2
5	2123240052	Huỳnh Ngọc Minh Châu	02/10/2005	CCQ2324B		Chau	7.8	64	7.0
6	2123240021	Phan Hoàng Châu	11/05/2004	CCQ2324A		Chau	8.6	64	7.3
7	2123240029	Trần Hoàn Mỹ Chi	08/02/2005	CCQ2324A		Chi	8.2	32	5.2
8	2123240009	Bá Thị Mỹ Dáng	16/08/2000	CCQ2324A		Dang	9.7	86	9.0
9	2123240025	Nguyễn Huỳnh Đức	25/09/2005	CCQ2324A		De	9.2	77	8.3
10	2123240033	Ngô Huỳnh Phương Duy	17/09/2005	CCQ2324B		Duy	8.4	64	7.2
11	2123240002	Trần Thị Trúc Hà	18/07/1995	CCQ2324A		Ha	9.2	78	7.9
12	2123240048	Mai Trịnh Mỹ Hằng	30/04/2005	CCQ2324B		Hang	7.9	52	6.3
13	2123240057	Trần Thị Kim Huệ	19/11/2005	CCQ2324B		Hue	9.7	91	9.3
14	2123240027	Đoàn Khắc Huy	26/10/2005	CCQ2324A		Huy	9.2	70	7.9
15	2123240059	Huỳnh Thanh Huy	27/11/2005	CCQ2324B		Huy	8.3	67	7.3
16	2123240038	Nguyễn Quang Huy	25/01/2001	CCQ2324B			0.0		
17	2123240020	Phan Minh Huy	10/01/2004	CCQ2324A		Huy	9.5	81	8.7
18	2123240161	Giáp Thị Thanh Huyền	06/12/2005	CCQ2324B		Huyen	9.5	80	8.6
19	2123240008	Đặng Ngọc Khải	04/12/2004	CCQ2324A		Khai	8.0	61	6.9
20	2123240039	Nguyễn Hoàng Khang	21/11/2004	CCQ2324B			0.0		
21	2123240011	Trần Khánh Minh	18/05/2002	CCQ2324A		Minh	9.2	83	8.7
22	2123240001	Bùi Trà My	12/10/2003	CCQ2324A		My	9.6	86	9.0
23	2123240003	Châu Kim Ngân	26/03/2003	CCQ2324A		Ngan	9.4	79	8.5
24	2123240056	Phạm Thị Kim Ngân	29/03/2005	CCQ2324B		Ngan	9.4	87	9.0
25	2123240014	Trần Thị Kim Ngân	28/08/2005	CCQ2324A		Ngan	9.2	84	8.7
26	2123240040	Nguyễn Kim Ngọc	07/11/2005	CCQ2324B		Ngoc	9.7	87	9.1
27	2123240030	Nguyễn Ngọc Phương Nguyên	02/11/2005	CCQ2324A		Nguyen	8.8	74	8.0
28	2123240013	Hà Thị Ánh Nguyệt	24/02/2003	CCQ2324A		Nguyen	9.6	83	8.8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Ms. Anh

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Đ.T.Thu *N.N.Châu* *Đ.T.Thu* *N.N.Châu*

Môn học: Phát âm (22431001)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B104

Số SV có mặt: 28
Số bài thi: 28
Số tờ giấy thi: 28

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240045	Danh Hữu	Nhân	24/05/2005	CCQ2324B		<i>nh</i>	9.8	96	9.7
30	2123240005	Huỳnh Lương Khánh	Nhi	07/06/2003	CCQ2324A		<i>Nhi</i>	9.8	89	9.3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Ms. Ann

27

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Phát âm (22431001)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 24

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240031	Lý Thị Bích	Nhi	27/07/2005	CCQ2324B		9.8	81	8.8
2	2123240004	Nguyễn Thị Yến	Nhi	24/11/2003	CCQ2324A		7.5	45	5.7
3	2123240127	Nguyễn Hoàng Thục	Nhiên	21/04/2005	CCQ2324A		7.4	49	5.9
4	2123240032	Lê Thị Tố	Như	10/07/2005	CCQ2324B		9.6	60	7.4
5	2123240010	Nguyễn Ngọc Phương	Như	11/10/1998	CCQ2324A		0.0		
6	2123240043	Nguyễn Thị Hoàng	Đanh	26/01/2005	CCQ2324B		5.0		
7	2123240041	Diệp Thuận	Phát	01/07/2005	CCQ2324B		6.0		
8	2123240022	Nguyễn Văn	Quyển	08/10/2005	CCQ2324A		8.5	51	6.5
9	2123240037	Hà Thị Thuỳ	Tân	25/07/2005	CCQ2324B		8.4	59	6.9
10	2123240006	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	14/09/2003	CCQ2324A		9.9	81	8.8
11	2123240046	Nguyễn Hữu	Thành	25/01/2005	CCQ2324B		9.3	42	6.2
12	2123240024	Lê Vũ Phương	Thảo	20/10/2005	CCQ2324A		9.0	63	7.4
13	2123240012	Nguyễn Thị Ngọc	Thi	22/02/2004	CCQ2324A		9.5	67	7.8
14	2123240050	Võ Ngọc Anh	Thi	13/11/2005	CCQ2324B		8.9	55	6.9
15	2123240017	Hà Minh	Thư	02/02/2005	CCQ2324A		9.1	80	8.4
16	2123240018	Huỳnh Thị Anh	Thư	29/10/2005	CCQ2324A		9.2	63	7.5
17	2123240047	Lê Thị Hoài	Thương	28/07/2005	CCQ2324B		8.5	60	7
18	2123240019	Vũ Thị	Thương	01/12/2005	CCQ2324A		8.8	61	7.2
19	2123240053	Huỳnh Thị Thu	Thủy	30/08/2005	CCQ2324B		8.7	74	7.9
20	2123240051	Nguyễn Thị Chung	Thúy	10/10/2005	CCQ2324B		8.2	47	6.1
21	2123240044	Võ Thị Hồng	Thúy	24/11/1995	CCQ2324B		7.9		
22	2123240015	Dương Ngọc Bảo	Trân	23/04/2005	CCQ2324A		9.1	66	7.6
23	2123240054	Phạm Thị Thùy	Trang	20/09/2005	CCQ2324B		9.1	67	7.7
24	2123240034	Nguyễn Bảo	Trung	10/01/2004	CCQ2324B		0.0		
25	2123240058	Nguyễn Vũ	Trường	30/04/1999	CCQ2324B		8.9	72	7.9
26	2123240060	Nguyễn Lê Thanh	Tú	25/07/2005	CCQ2324B		0.0		
27	2123240036	Hồ Lê Mỹ	Uyên	09/05/2005	CCQ2324B		8.9	60	7.2
28	2123240023	Nguyễn Hà Phương	Uyên	06/01/2005	CCQ2324A		8.7	24	4.9

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Ms. Ann

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viễn chấm thi 1 G.Viễn chấm thi 2

Môn học: Phát âm (22431001)
Ngày thi: 09/11/2023
Giờ thi: 9g45
Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 24
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:

Phạm Thị Lê
Trần Văn
Phạm Thị Lê
Trần Văn

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240049	Đoàn Thị Bích	Vân	19/03/2005	CCQ2324B		<i>Vân</i>	8.6	57	6.9
30	2123240028	Trương Thị Hà	Vy	14/10/2005	CCQ2324A		<i>Vy</i>	9.1	39	6.0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2023-2024)

Ms. Ann

28

Môn học: Phát âm (22431003)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B106

Số SV có mặt: 32

Số bài thi: 32

Số tờ giấy thi: 32

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240172	Đàm Thị Mỹ An	02/12/2005	CCQ2324F	PA02		8.8	8.1	8.4
2	2123240165	Dương Nguyễn Khánh An	26/11/2005	CCQ2324F	PA04		9.0	8.2	8.5
3	2123240171	Nguyễn Thị Ánh	04/01/2005	CCQ2324F	PA02		9.2	7.4	8.1
4	2123240130	Đặng Lê Quốc Bảo	22/08/2005	CCQ2324E	PA01		9.0	7.3	8.0
5	2123240181	Nguyễn Hải Đăng	04/02/2004	CCQ2324F	PA01		9.7	8.5	9.0
6	2123240132	Nguyễn Phạm Hồ Diệp	24/06/2005	CCQ2324E	PA01		9.2	7.8	8.4
7	2123240169	Trần Châu Đoan	16/08/2005	CCQ2324F	PA02		9.0	7.1	7.9
8	2123240176	Đinh Thị Thùy Dương	25/06/2005	CCQ2324F	PA01		9.1	7.2	8.0
9	2123240154	Văn Gia Hân	18/10/2005	CCQ2324E	PA02		9.8	6.1	7.6
10	2123240166	Nguyễn Phúc Hạnh	21/09/2005	CCQ2324F	PA03		9.0	6.4	7.4
11	2123240188	Nguyễn Thị Hiền	02/01/2004	CCQ2324F	PA02		9.1	5.5	6.9
12	2123240134	Nguyễn Minh Hiếu	24/08/2005	CCQ2324E	PA03		9.4	7.3	8.1
13	2123240184	Phạm Huỳnh Hoa	07/03/2002	CCQ2324F	PA04		9.7	8.9	9.2
14	2123240131	Đặng Thị Thanh Huệ	24/07/2005	CCQ2324E	PA03		9.1	7.0	7.8
15	2123240140	Lê Gia Huy	29/05/2005	CCQ2324E	PA03		8.0	8.4	8.2
16	2123240167	Nguyễn Thị Xuân Huỳnh	30/07/2005	CCQ2324F	PA04		9.0	7.1	7.9
17	2123240147	Hồ Thị Yến Khuyên	16/03/2005	CCQ2324E	PA01		9.7	8.5	9.0
18	2123240138	Lê Thị Ý Khuyên	06/09/2005	CCQ2324E	PA03		9.2	5.8	7.2
19	2123240159	Đỗ Thị Thùy Linh	22/11/2005	CCQ2324F	PA02		9.7	9.0	9.3
20	2123240145	Ma Thị Thùy Linh	01/09/2005	CCQ2324E	PA03		8.6	5.3	6.6
21	2123240135	Nguyễn Đặng Phương Linh	02/09/2005	CCQ2324E	PA04		9.3	6.8	7.8
22	2123240144	Đào Nguyễn Thanh Ly	12/05/2005	CCQ2324E	PA01		9.7	8.8	9.2
23	2123240178	Huỳnh Kim Ngân	02/04/2005	CCQ2324F	PA03		9.5	5.7	7.2
24	2123240190	Nguyễn Bảo Gia Ngân	11/06/2005	CCQ2324F	PA04		9.0	6.1	7.3
25	2123240174	Nguyễn Thị Thanh Ngân	03/06/1999	CCQ2324F	PA02		8.7	6.2	7.2
26	2123240137	Lê Nguyễn Thị Ngọc Nghi	30/04/2005	CCQ2324E	PA01		8.5	7.9	8.1
27	2123240160	Lê Như Ngọc	05/08/2005	CCQ2324F	PA02		9.6	7.5	8.3
28	2123240157	Võ Thị Như Ngọc	10/07/2005	CCQ2324E	PA04		9.2	8.0	8.5

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Ms. Ann

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Phát âm (22431003)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B106

Số SV có mặt: 32
Số bài thi: 32
Số tờ giấy thi: 32

T.T. Thi Hương Ng. T. P. Liul
T.T. Thi Hương Ng. T. P. Liul

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240150	Võ Nguyễn Minh Nhật	19/06/2005	CCQ2324E	PA03	nhật	9.4	6.2	7.5
30	2123240170	Đặng Thị Yến Nhi	19/10/2005	CCQ2324F	PA_04	Yến Nhi	9.7	8.2	8.8
31	2123240189	Lê Thị Huỳnh Như	13/08/2003	CCQ2324F	PA_01	huỳnh	7.5	5.4	6.2
32	2123240199	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	15/08/2000	CCQ2324F	PA_04	Quỳnh	7.7	7.0	7.3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Ms. Ann

Môn học: Phát âm (22431003)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B108

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 31

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240141	Nguyễn Thị Quỳnh Như	27/05/2004	CCQ2324E	02	Nhu	8.7	7.2	7.8
2	2122100212	Nguyễn Trúc Quỳnh Như	20/06/2004	CCQ2224F	04	Nhu	8.9	6.2	7.3
3	2123240180	Bùi Thúy Oanh	24/09/2005	CCQ2324E	02	Oanh	9.3	7.3	8.1
4	2120110340	Ngô Hà Thái Phú	13/05/2002	CCQ2024G	03	Phu	8.2	6.4	7.1
5	2123240146	Vũ Thành Phước	31/08/2005	CCQ2324E	02	Phu	9.3	7.5	8.2
6	2123240153	Nguyễn Thị Hồng Phượng	27/06/2005	CCQ2324E	04	Phu	9.4	8.1	8.6
7	2123240133	Nguyễn Như Quỳnh	02/03/2005	CCQ2324E	03	Phu	8.8	8.7	8.7
8	2123240151	Nguyễn Thị Như Quỳnh	10/11/2005	CCQ2324E	02	Phu	9.6	8.1	8.7
9	2123240148	Trần Nguyễn Ngọc Quỳnh	21/06/2005	CCQ2324E	03	Phu	8.1	8.0	8.0
10	2123240177	Nguyễn Quốc Thái	22/01/2002	CCQ2324F	0	0	0.0	0	0
11	2123240149	Nguyễn Thị Thắm	07/07/2005	CCQ2324E	01	Tham	9.4	7.9	8.5
12	2123240139	Trần Thị Phương Thanh	04/02/2005	CCQ2324E	04	Thanh	9.3	6.9	7.9
13	2123240158	Nguyễn Phước Thành	08/08/2005	CCQ2324F	01	Thanh	9.1	6.7	7.7
14	2122240185	Cao Thị Thanh Thảo	16/07/2004	CCQ2224F	02	Thanh	8.6	7.6	8.0
15	2123240183	Đỗ Nguyễn Phương Thảo	09/10/2005	CCQ2324F	01	Thao	9.0	8.8	8.9
16	2123240179	Nguyễn Thị Thanh Thảo	18/12/2005	CCQ2324F	04	Thao	9.7	8.2	8.8
17	2123240168	Lê Nguyễn Duy Thịnh	29/04/2005	CCQ2324F	3	Thinh	9.1	6.0	7.2
18	2123240173	Lê Minh Thư	03/12/2005	CCQ2324F	3	Thur	9.5	7.0	8.0
19	2123240142	Nguyễn Ngọc Anh Thư	09/02/2005	CCQ2324E	1	Thur	9.4	9.6	9.5
20	2123240185	Vũ Minh Thư	16/08/2005	CCQ2324F	4	Thur	9.5	8.8	9.1
21	2123240164	Nguyễn Anh Thư	13/09/2005	CCQ2324F	3	Thur	9.6	6.7	7.9
22	2123240155	Lê Thị Thanh Thuý	29/07/2005	CCQ2324E	2	Thur	8.7	8.4	8.5
23	2122120525	Đặng Huỳnh Thị Diễm Thúy	31/01/2004	CCQ2224F	1	Thur	8.9	8.4	8.6
24	2123240128	Đoàn Văn Tiến	13/04/2005	CCQ2324E	4	Tien	9.3	7.8	8.4
25	2123240126	Nguyễn Lê Tuyết Trinh	23/09/2003	CCQ2324E	4	Tien	8.9	6.6	7.5
26	2123240129	Nguyễn Thị Kim Tuyền	05/06/2005	CCQ2324E	4	Tuyen	8.0	8.2	8.1
27	2123240156	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	16/11/2005	CCQ2324E		Tuyen	8.8	6.2	7.2
28	2121190165	Bá Thị Kim Uyên	28/03/2003	CCQ2124F	1	Uyen	8.5	9.6	9.2

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2023-2024)

Môn học: Phát âm (22431003)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B108

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 91

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Ms. Ann

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240182	Huỳnh Lê Tường Vi	20/05/2005	CCQ2324F	3		9.2	8.7	8.9
30	2123240175	Nguyễn Thị Diễm Vy	20/11/2005	CCQ2324F	2		9.3	7.4	8.2
31	2123240136	Phạm Nguyễn Khánh Vy	15/03/2005	CCQ2324E	2		8.7	8.2	8.4
32	2123240162	Nguyễn Thị Kim Xuyên	16/10/2003	CCQ2324F	1		9.7	8.7	9.1